

Bản án số: 02/2021/KDTM - ST
Ngày: 03 tháng 3 năm 2021
V/v "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Khánh

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Thuận

2. Ông Đỗ Xuân Phi

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Ái Linh, chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 03/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2020/TLST-KDTM ngày 13/10/2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST - DS ngày 08/01/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2021/QĐST-DS ngày 01/02/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Q D. Trụ sở chính: đường Bà Triệu, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Tiến D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ 516 Nguyễn Hữu Thọ, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (theo giấy ủy quyền số 424/2020/UQ ngày 19/10/2020). Có mặt

2. *Bị đơn:* Công ty TNHH Ng K; Trụ sở: đường Thái Thị Bôi, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Công Th - chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 06/10/2020, bản tự khai và trình bày tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Nguyễn Văn T thể hiện:

Ngày 10/11/2016, Công ty TNHH Ng K (đại diện theo pháp luật: ông Ngô Công Th) và Ngân hàng TMCP Q D ký các Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp với nội dung cụ thể như sau:

- Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số 271/16/HĐHM/106-79 ký ngày 10/11/2016 và phụ lục Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số 01/PLHĐHMTD/271/16/HĐHM-9223 giữa Công ty TNHH Ng K (đại diện theo pháp luật: ông Ngô Công Th) và Ngân hàng TMCP Q D, để vay số tiền 136.000.000đ (một trăm ba mươi sáu triệu đồng), Công ty TNHH Ng K đã nhận giải ngân số tiền 136.000.000đ; Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động; Thời hạn vay: 12 tháng; Lãi suất cho vay: 9%/năm trong suốt thời gian nhận nợ đối với KUNN lần này, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Kỳ hạn trả nợ: trả lãi vay đều hàng tháng, trả nợ gốc vào ngày 11/5/2017 theo khế ước nhận nợ số 001/2016/KUNN/271/16/106-79 ngày 11/11/2016.

Để đảm bảo cho khoản vay Công ty TNHH Ng K đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 178/2016/HĐTC/106-79 ký ngày 10/11/2016; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 001/2017/HĐSĐBD/HĐTC-9223 ngày 26/5/2017 giữa Ngân hàng TMCP Q D với Công ty TNHH Ng K; Tài sản bảo đảm: 01 xe Sơ mi rơ mooc; Nhãn hiệu: CIMC; trọng tải: 29.285kg; màu xanh; BKS: 43R-010.61; số khung: 3GEXE0010534 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/12/2014 do Công ty TNHH Ng K đứng tên chủ sở hữu, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng chứng nhận 10 tháng 11 năm 2016.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH Ng K đã không thực hiện đúng theo như cam kết trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ. Ngân hàng đã gửi nhiều thông báo yêu cầu Công ty TNHH Ng K trả nợ nhưng phía Công ty TNHH Ng K đều không thực hiện được. Tính đến ngày 13/7/2020, Công ty TNHH Ng K đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q D số tiền là 50.181.921đ tiền nợ gốc; 5.626.862đ tiền nợ lãi; 2.273đ tiền phạt chậm trả; tổng cộng số tiền đã thanh toán là 55.811.056đ. Kể từ tháng 12 năm 2017 Công ty TNHH Ng K đã không thực hiện trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q D nữa.

Dư nợ tạm tính của Công ty TNHH Ng K đến ngày 03/3/2021 là 132.703.356đ; trong đó: nợ gốc là 85.818.079đ; nợ lãi là 46.885.277đ.

Nay, để bảo đảm quyền lợi của mình, Ngân hàng TMCP Q D khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Ng K thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q D số tiền (gốc, lãi vay tạm tính đến ngày 03/3/2021) là 132.703.356đ, trong đó nợ gốc là 85.818.079đ; nợ lãi là 46.885.277đ. Đồng thời Công ty TNHH Ng K phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Q D theo lãi suất quy định tại Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng từng lần số 271/16/HĐHM/106-79 kể từ ngày 04/3/2021 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp Công ty TNHH Ng K không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Q D có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã gửi và niêm yết Thông báo về việc thụ lý vụ án cho Công ty TNHH Ng K, để biết việc Ngân hàng TMCP Q D gửi đơn khởi kiện đến Tòa án. Đồng thời, Tòa án đã thông báo và tiến hành niêm yết công khai về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp; quyết định về việc đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đối với Công ty TNHH Ng K, nhưng Công ty TNHH Ng K không có ý kiến phản hồi và vắng mặt tại các phiên hoà giải cũng như hai lần mở phiên tòa.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán, thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng trong quá trình tham gia giải quyết vụ án tại Tòa án. Đối với bị đơn, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt không lý do chính đáng, vì vậy bị đơn đã không thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty TNHH Ng K phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q D số tiền là 132.703.356đ, trong đó nợ gốc là 85.818.079đ; nợ lãi tạm tính đến ngày 03/3/2021 là 46.885.277đ; đồng thời Công ty TNHH Ng K phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP Q D theo lãi suất quy định tại Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng từng lần số 271/16/HĐHM/106-79 kể từ ngày 04/3/2021 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán. Trường hợp không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ đề nghị phát mại tài sản thế chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

***Về thủ tục tố tụng:**

[1] Đây là vụ án tranh chấp kinh doanh thương mại về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng; Bị đơn Công ty TNHH Ng K có trụ sở tại đường Thái Thị Bôi, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Do đó căn cứ vào Điều 30, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng

TPCM Q D nộp đúng trình tự thủ tục; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương thể hiện Công ty TNHH Ng K không còn hoạt động tại địa chỉ đường Thái Thị Bôi, phường Chính gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Tuy nhiên tại công văn số 494/CV -ĐKKD của Sở kế hoạch đầu tư thành phố Đà Nẵng ngày 30/10/2020 thể hiện Công ty TNHH Ng K không thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở và doanh nghiệp đang hoạt động.

Tại Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số 271/16/HĐHM/106-79 ký ngày 10/11/2016 và phụ lục Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số 01/PLHĐHMTD/271/16/HĐHM-9223 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 178/2016/HĐTC/106-79 ký ngày 10/11/2016; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 001/2017/HĐSĐBD/HĐTC-9223 ngày 26/5/2017 đều thể hiện Công ty TNHH Ng K có trụ sở tại đường Thái Thị Bôi, phường Chính gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Việc Công ty TNHH Ng K thay đổi địa chỉ hoạt động nhưng không báo cho nguyên đơn biết như vậy được coi là cố tình giấu địa chỉ, vì vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao để giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tòa án đã triệu tập hợp lệ Công ty TNHH Ng K tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng Công ty TNHH Ng K vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Công ty TNHH Ng K.

*** Về nội dung:**

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa thể hiện:

- Ngày 10/11/2016, Công ty TNHH Ng K (đại diện theo pháp luật: ông Ngô Công Th) và Ngân hàng TMCP Q D ký các Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số 271/16/HĐHM/106-79 ký ngày 10/11/2016 và phụ lục Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số 01/PLHĐHMTD/271/16/HĐHM-9223 để vay số tiền 136.000.000đ (một trăm ba mươi sáu triệu đồng), Công ty TNHH Ng K đã nhận giải ngân số tiền 136.000.000đ; Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động; Thời hạn vay: 12 tháng; Lãi suất cho vay: **9%/năm trong suốt thời gian nhận nợ đối với KUNN lần này**, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Kỳ hạn trả nợ: trả lãi vay đều hàng tháng, trả nợ gốc vào ngày 11/5/2017 theo khế ước nhận nợ số 001/2016/KUNN/271/16/106-79 ngày 11/11/2016.

Để đảm bảo cho khoản vay Công ty TNHH Ng K đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 178/2016/HĐTC/106-79 ký ngày 10/11/2016; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung

số 001/2017/HĐSĐBD/HĐTC-9223 ngày 26/5/2017 giữa Ngân hàng TMCP Q D với Công ty TNHH Ng Ku; Tài sản bảo đảm: 01 xe Sơ mi rơ mooc; Nhãn hiệu: CIMC; trọng tải: 29.285kg; màu xanh; BKS: 43R-010.61; số khung: 3GEXE0010534 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/12/2014 do Công ty TNHH Ng K đứng tên chủ sở hữu, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng chứng nhận 10 tháng 11 năm 2016.

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH Ng K chỉ mới thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q D số tiền là 50.181.921đ tiền nợ gốc; 5.626.862đ tiền nợ lãi; 2.273đ tiền phạt chậm trả. Kể từ tháng 12 năm 2017 Công ty TNHH Ng K đã không thực hiện trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q D nữa.

- Tòa án đã tiến hành các thủ tục để thông báo cho bị đơn Công ty TNHH Ng K biết việc Ngân hàng TMCP Q D khởi kiện đến Tòa án yêu cầu Công ty phải trả số tiền, tuy nhiên bị đơn đã không đến Tòa án tham gia các phiên hòa giải, không có văn bản phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy Công ty TNHH Ng K đã vi phạm cam kết trả nợ theo Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số 271/16/HĐHM/106-79 ký ngày 10/11/2016; phụ lục Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số 01/PLHĐHMTD/271/16/HĐHM-9223 và khế ước nhận nợ số 001/2016/KUNN/271/16/106-79 ngày 11/11/2016. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn Công ty TNHH Ng K phải có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 03/3/2021 là 132.703.356đ, trong đó: nợ gốc là 85.818.079đ; nợ lãi là 46.885.277đ, đồng thời buộc Công ty TNHH Ng K phải tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP Q D số tiền nợ lãi tính theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 04/3/2021 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ, là phù hợp với quy định tại các Điều 91, Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng;

Đối với tài sản đã thế chấp là: 01 xe Sơ mi rơ mooc; Nhãn hiệu: CIMC; trọng tải: 29.285kg; màu xanh; BKS: 43R-010.61; số khung: 3GEXE0010534 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/12/2014 cho Công ty TNHH Ng K đứng tên chủ sở hữu; do Công ty TNHH Ng K không hợp tác và cố tình giấu địa chỉ nên Ngân hàng TMCP Q D có đơn đề nghị Tòa án không xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản này.

- Xử lý tài sản thế chấp:

+ Trường hợp Công ty TNHH Ng K không thanh toán được hết số nợ thì Ngân hàng TMCP Q D được xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: 01 xe Sơ mi rơ mooc; Nhãn hiệu: CIMC; trọng tải: 29.285kg; màu xanh; BKS: 43R-010.61; số khung: 3GEXE0010534 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/12/2014 cho Công ty TNHH Ng K đứng tên chủ sở hữu theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 178/2016/HĐTC/106-79 ký ngày 10/11/2016; Hợp

đồng sửa đổi, bổ sung số 001/2017/HĐSĐBD/HĐTC-9223 ngày 26/5/2017 là phù hợp với quy định tại Điều 299 của Bộ luật dân sự;

+ Trường hợp Công ty TNHH Ng K hoàn thành nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng TMCP Q D thì Ngân hàng TMCP Q D phải trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000479 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/12/2017 do Công ty TNHH Ng K đứng tên chủ sở hữu là phù hợp với quy định tại Điều 302 của Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Buộc Công ty TNHH Ng K phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: $132.703.356đ \times 5\% = 6.635.167đ$ (sáu triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn một trăm sáu bảy đồng);

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q D số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 30, Điều 35, Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 299, 302, 322, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 91, Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP Q D đối với Công ty TNHH Ng Kiều.

+ Buộc Công ty TNHH Ng K phải trả cho Ngân hàng TMCP Q D số tiền 132.703.356đ (một trăm ba mươi hai triệu bảy trăm lẻ ba nghìn ba trăm năm sáu đồng); trong đó, nợ gốc là 85.818.079đ; nợ lãi tạm tính đến ngày 03/3/2021 là 46.885.277đ.

Công ty TNHH Ng K phải tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP Q D số tiền lãi phát sinh tính theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cấp hạn mức số 271/16/HĐHM/106-79 ký ngày 10/11/2016; phụ lục Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số 01/PLHĐHMTD/271/16/HĐHM-9223 và khế ước nhận nợ số

001/2016/KUNN/271/16/106-79 ngày 11/11/2016 kể từ ngày 04/3/2021 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ.

+ Xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp Công ty TNHH Ng K không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng TMCP Q D được xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: 01 xe Sơ mi rơ mooc; Nhãn hiệu: CIMC; trọng tải: 29.285kg; màu xanh; BKS: 43R-010.61; số khung: 3GEXE0010534 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/12/2014 cho Công ty TNHH Ng K đứng tên chủ sở hữu, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng chứng nhận 10 tháng 11 năm 2016.

Trường hợp Công ty TNHH Ng K hoàn thành nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng TMCP Q D thì Ngân hàng TMCP Q D phải trả lại cho Công ty TNHH Ng K Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000479 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22/12/2017 do Công ty TNHH Ng K đứng tên chủ sở hữu.

2. Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm: 6.635.167đ (sáu triệu sáu trăm ba lăm nghìn một trăm sáu bảy đồng) Công ty TNHH Ng K phải chịu.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q D số tiền tạm ứng án phí 3.089.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0002279 ngày 13 tháng 10 năm 2020.

3. Án xử công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKS ND thành phố Đà Nẵng;
- VKS ND quận Thanh Khê, ĐN;
- THA dân sự quận Thanh Khê ĐN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

